

Bản án số: 02/2025/HS-ST
Ngày: 24-7-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6-VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đoan Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Vui

Bà Đỗ Thị Thúy Diễm

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Võ Thị Minh Nguyệt – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6-Vĩnh Long tham gia phiên tòa:
Ông Trần Quốc Bửu – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6-Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2025/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

QUANG HỮU MINH H, sinh năm 1990, tại Vĩnh Long; Địa chỉ: ấp TH, xã QA, tỉnh Vĩnh Long. Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; con ông Quang Hữu Bé N, sinh năm 1962 và bà Cao Thị V, sinh năm 1961. Có vợ tên Lê Thị Hồng T (đã chết); Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án: không; Tiền sự: không.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/10/2024 cho đến nay. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Võ Vũ L-Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Bến Tre (có mặt).

Bị hại: Ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1973 (đã chết);

Đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn U:

Bà Lê Thị P (vợ ông U), sinh năm 1981

Ông Nguyễn Tuấn T (con ông U), sinh năm 2001

Cùng địa chỉ: ấp TTN, xã PMT, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

Bị đơn dân sự: Bà Trương Thị M, sinh năm 1957;

Địa chỉ: 535D khu phố PC, phường PK, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

Người làm chứng:

- Ông Lê Thành T, sinh năm 1977;

Địa chỉ: ấp TT, xã TH, tỉnh An Giang (vắng mặt).

- Ông Lê Văn T, sinh năm 1974;

Địa chỉ: ấp GT, xã PMT, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 25/5/2024, bị cáo Quang Hữu Minh H điều khiển xe mô tô ba bánh biển số 61L8-5721 lưu thông trên Quốc lộ 60, hướng từ thành phố BT về huyện MCN, trên xe chở ông Nguyễn Văn U ngồi trên thùng đựng dụng cụ bên trái xe, ông Lê Văn T và ông Lê Thành T ngồi trong thùng xe. Khi xe đến vòng xoay TT, thuộc ấp TS3, xã TT, huyện MCB, tỉnh Bến Tre thì bị cáo Minh H rẽ phải vào đường ĐX01 để lưu thông về hướng UBND xã TT, do không làm chủ tay lái nên xe mô tô ba bánh ngã bên trái đè lên người ông Nguyễn Văn U làm ông U tử vong tại hiện trường.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 11 giờ 40 phút ngày 25/5/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện MCB ghi nhận như sau:

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường trải nhựa, rộng 11m, thuộc đường ĐX01, không có dải phân cách, không có vạch kẻ đường, hiện trường cách vòng xoay TT 4,85m, trên Quốc lộ 60 hướng cầu Hàm Luông đi cầu Cái Cầm có đặt biển W.206 “*giao nhau chạy theo vòng xuyên*”, việc khám nghiệm hiện trường từ hướng vòng xoay TT đi cầu Vĩnh Phúc, các dấu vết đo vào vạch kẻ đứt quãng màu trắng (vạch kẻ tiếp giáp giữa đường ĐX01 với Quốc lộ 60).

Vết cày có dạng đường thẳng nằm trên mặt đường ĐX01, dài 3,10m, điểm đầu cách vạch đứt quãng màu trắng 4,85m, điểm cuối cách vạch đứt quãng màu trắng 7,50m; Xe mô tô ba bánh 61L8-5721 đổ trên đường ĐX01, tâm trục bánh sau bên phải cách vạch đứt quãng màu trắng 5,80m và cách điểm đầu vết cày 2,10m, tâm trục bánh sau bên trái cách vạch đứt quãng màu trắng 6,20m, tâm trục bánh trước cách vạch đứt quãng màu trắng 8,10m và cách điểm cuối vết cày 0,70m; Nạn nhân nằm úp trên mặt đường ĐX01, đỉnh đầu nạn nhân cách vạch đứt quãng màu trắng 8,20m, cách tâm trục bánh trước xe mô tô 0,90m; Vùng dung dịch màu đỏ nằm trên đường ĐX01, kích thước 4,20m x 2,40m, tâm cách vạch đứt quãng màu trắng 7,40m, cách đỉnh đầu nạn nhân 2,10m; Trụ điện trung thế số 01 chọn làm mốc cố định nằm trong lề phải, cách đầu vết cày 5,50m.

Theo biên bản khám phương tiện lúc 12 giờ 25 phút ngày 25/5/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện MCB ghi nhận xe mô tô ba bánh biển số 61L8-5721 như sau:

- Thùng đựng phụ tùng xe bị thụng móp biến dạng từ trước về sau, từ trái qua phải, cạnh dưới mặt ngoài có vết mài mòn tróc sơn, điểm thấp nhất cách mặt đường 0,30m.

- Góc dưới bên trái đầu thùng xe bị cong vênh từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đường 0,53m.

- Bộ phận đặt bình ắc quy xe bị đẩy lùi từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đường 0,15m.

- Biển số 61L8-5721 gãy rời khỏi xe, góc trên bên trái bị bể một phần kích thước 0,66cm x 0,41cm.

Kết luận giám định tử thi số 47/KLGĐTT-KTHS ngày 31/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bến Tre kết luận ông Nguyễn Văn U chết do chấn thương sọ não gây vỡ xương hộp sọ, xuất huyết, tụ máu nội sọ và giập nhu mô não.

Phiếu đo nồng độ cồn trong hơi thở của bị cáo Minh H do cán bộ Đội Cảnh sát giao thông, Công an huyện MCB thực hiện ngày 25/5/2024 ghi nhận là 0,000mg/L. Phiếu xét nghiệm ma túy đối với bị cáo Minh H ngày 29/5/2024 của Bệnh viện đa khoa Khu vực Cù Lao Minh ghi nhận âm tính.

Kết quả điều tra xác định Quang Hữu Minh H chưa có giấy phép lái xe hạng A3 để điều khiển loại xe mô tô ba bánh trên.

Kết luận giám định số 1097/2024/KL-KTHS ngày 16/12/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bến Tre đối với xe mô tô ba bánh biển số 61L1-5721: Số khung trước giám định: không số. Số khung sau giám định: không số; Số máy trước giám định: 162MK-2*1G003582*. Số máy sau giám định: ký tự hiện tại là nguyên thủy, không bị cắt hàn, đục sửa.

* Vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 01 xe mô tô ba bánh biển số 61L8-5721, thuộc sở hữu của bà Trương Thị M.

Tại Bản cáo trạng số 16/CT-VKSMCB ngày 24 tháng 4 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện MCB, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Quang Hữu Minh H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Kiểm sát viên tham gia phiên toà giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố, bị cáo Quang Hữu Minh H phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; Bị cáo khi điều khiển xe mô tô ba bánh không có giấy phép lái xe mà điều khiển xe không làm chủ tay lái để xe bị lật, hậu quả làm chết một người; Lỗi trong vụ án này thuộc về bị cáo. Bị cáo có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự; bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện khắc phục hậu quả, người đại diện cho bị hại có đơn miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, bị cáo là lao động chính trong gia đình nên giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Quang Hữu Minh H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm. Hình phạt bổ sung: Không; Vật chứng: Đối với 01 xe mô tô ba bánh, gắn biển số 61L8-5721, không có số khung, số máy bị cắt không rõ số, thuộc sở hữu của bà Trương Thị M. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm b khoản 14 Điều 30 Nghị định 100/2019/NĐCP: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung vào ngân sách nhà nước do là phương tiện cầm lưu hành.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo Quang Hữu Minh H và bà Trương Thị M thỏa thuận và bồi thường xong tổng số tiền là 74.000.000 đồng cho bà Lê Thị P là người đại diện cho bị hại. Căn cứ Điều 591 Bộ luật Dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với bà Trương Thị M, vào ngày 25/5/2024 bị cáo Quang Hữu Minh H tự ý lấy xe mô tô ba bánh biển số 61L8-5721 điều khiển gây tai nạn nên không xem xét trách nhiệm hình sự.

Đại diện hợp pháp của bị hại bà Lê Thị P trình bày: đã nhận số tiền bồi thường của bị cáo và bị đơn dân sự bà Trương Thị M tổng cộng 74.000.000 đồng. Bà Lê Thị P không yêu cầu bị cáo và bà M bồi thường thêm khoản nào khác nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Bà Lê Thị P có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời nói lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện MCB, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện MCB, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, đại diện hợp pháp bị hại bà Lê Thị P, người làm chứng ông Lê Thành T vắng mặt, tuy nhiên họ đã có lời khai rõ ràng trong hồ sơ vụ án nên sự vắng mặt của họ không trở ngại cho việc xét xử, cũng không ảnh hưởng đến việc xác định sự thật khách quan của vụ án nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo Quang Hữu Minh H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản, bản ảnh khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm các phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra có đủ cơ sở xác định:

Do không tuân thủ Luật giao thông đường bộ, khoảng 10 giờ 20 phút ngày 25/5/2024, bị cáo Quang Hữu Minh H không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô ba bánh biển số 61L8-5721 lưu thông trên Quốc lộ 60, hướng từ thành phố BT về huyện MCN, đến khu vực ấp TS3, xã TT, huyện MCB, tỉnh Bến Tre không làm chủ tay lái nên xe mô tô ba bánh ngã đè ông Nguyễn Văn U chết do chấn thương sọ não, gãy vỡ xương hộp sọ, xuất huyết, tụ máu nội sọ và giập nhu mô não, bị cáo đã vi phạm khoản 9 Điều 8, điểm e khoản 3 Điều 30 Luật giao thông đường bộ.

[4] Bị cáo Quang Hữu Minh H là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo ý thức được rằng khi điều khiển xe mô tô ba bánh là nguồn nguy hiểm cao độ tham gia giao thông phải tuân thủ Luật giao thông đường bộ, bị cáo không có giấy phép lái xe hạng A3 lại điều khiển xe mô tô ba bánh, do không làm chủ được tay lái gây hậu quả làm ông U tử vong. Bị cáo đã vi phạm theo quy định khoản 9 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ, đã xâm phạm đến an toàn công cộng và tính mạng, sức khỏe của con người là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Vì vậy, Bản cáo trạng số 16/CT-VKSMCB ngày 24 tháng 4 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện MCB, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Quang Hữu Minh H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng luật định.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mặc dù bị cáo không mong muốn xâm phạm đến sức khỏe của bị hại, song bị cáo không tuân thủ luật giao thông đường bộ, không có giấy phép lái xe lại điều khiển xe gây hậu quả chết người, gây tang thương mất mát cho gia đình bị hại không gì bù đắp được mà còn làm ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn công cộng nên cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

[6] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cho thấy: bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ rõ sự ăn năn hối cải, bị cáo và bị đơn dân sự đã bồi thường toàn bộ trách nhiệm dân sự cho gia đình bị hại nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, xét thấy gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo, vợ bị cáo đã mất, bị cáo là lao động chính trong gia đình đang nuôi 02 con còn nhỏ; đại diện hợp pháp của bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Xét thấy bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng nên áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Hội đồng xét xử xét thấy ngoài lần phạm tội này bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, không vi phạm các điều luật cấm, chưa bao giờ bị kết án, bị xử lý vi phạm hành chính hay bị xử lý kỷ luật; Bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đồng thời không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên theo Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết 02/2018 ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo luật định cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo cũng như thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[7] Người bào chữa cho bị cáo thống nhất về tội danh, các tình tiết giảm nhẹ và hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo nhẹ hơn mức mà Viện kiểm sát đề nghị, cho bị cáo được hưởng án treo.

[8] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về phần xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện MCB đang thu giữ xe mô tô ba bánh biển số 61L8-5721. Hội đồng xét xử xét thấy: Xe mô tô ba bánh biển số 61L1-5721, chủ sở hữu của bà Trương Thị M, bà M trình bày chồng bà mua xe chỉ làm giấy tay, không có giấy chứng nhận quyền sở hữu xe. Theo kết quả giám định mô tô ba bánh biển số 61L8-5721: Số khung trước không số; Số khung sau: không số; Số máy trước giám định: 162MK-2*1G003582*; Số máy sau giám định: ký tự hiện tại là nguyên thủy, không bị cắt hàn, đục sửa. Căn cứ phiếu trả lời xác minh xe thì biển số xe 61L8-5721 của xe mô tô hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu ROMEO của chủ xe là ông Dương Văn C, địa chỉ 38/48 ấp 5, TA, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Qua làm việc ông Cũng cho biết cách đây 15 năm ông có xe mô tô dạng Wave biển số xe 61L8-5721 nhưng cách đây 6 năm do xe bị hư hỏng nặng, chi phí sửa chữa nhiều nên ông bán xe kèm biển số xe cho người thu mua ve chai, còn giấy tờ xe ông đã làm mất trước đó. Do đó, Hội đồng xét xử xác định xe mô tô ba bánh biển số 61L8-5721 thuộc trường hợp cấm lưu thông, nên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[10] Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm ngày 09/6/2025, bị cáo H khai nhận bị cáo được bà M thuê lái xe ô tô tải cho cơ sở của bà M, nhiệm vụ chở gáo dừa. Khi bà M yêu cầu bị cáo lái xe mô tô ba bánh chở gáo dừa, bị cáo biết khi lái xe mô tô ba bánh theo pháp luật quy định bị cáo phải có bằng A3 và bị cáo có nói cho bà M biết bị cáo không có bằng lái xe A3 nhưng bà M vẫn yêu cầu bị cáo điều khiển xe mô tô ba bánh để vận chuyển gáo dừa vì ở cơ sở không ai biết lái xe. Do nhu cầu cần vận chuyển gáo dừa ở đường nhỏ thì xe tải không đi vào được, bắt buộc phải sử dụng xe mô tô ba bánh đi vào chở gáo dừa ở xã TT nên khi bà M yêu cầu đi chở gáo dừa thì bị cáo tự biết sử dụng xe ô tô tải hay xe mô tô ba bánh để chở. Từ khi bị cáo vào làm ở cơ sở bà M khoảng hơn 01 năm đến khi gây tai nạn bị cáo chạy xe mô tô ba bánh đi chở gáo dừa tổng cộng khoảng hai mươi mấy lần. Tuy nhiên, tại phiên tòa ngày 24/7/2025, bị cáo khai bà M không có yêu cầu bị cáo H lái mô tô ba bánh đi chở gáo dừa mà do bị cáo tự lấy xe mô tô ba bánh đi chở gáo.

Tại phiên tòa ngày 09/6/2025, Bà M trình bày khi chồng bà mua xe mô tô ba bánh để chở gáo dừa, ban đầu chồng bà chạy không có bằng lái A3, sau đó bà thuê được một người chạy xe mô tô ba bánh nhưng người này đã nghỉ làm sau khi bị cáo vào làm khoảng 01 tuần, do không có người lái xe mô tô ba bánh chở gáo dừa ở đường nhỏ nên khi nào bà không thuê được xe chở gáo dừa ở chỗ mua gáo thì bà kêu bị cáo H chạy xe mô tô ba bánh đi chở gáo. Bà không biết, theo quy định phải có giấy phép lái xe hạng A3 mới được phép lái xe mô tô ba bánh đến khi tai nạn xảy ra bà mới biết.

Căn cứ theo tin nhắn bà M trên nhóm zalo về việc đã phân công giao việc trước ngày xảy ra tai nạn cho những người làm công cơ sở của bà có nội dung “..... *Mai đi ghe 4 người Phong, Út, 10 Thâm và chú Tâm*”, không có nội dung phân công nhiệm vụ lái xe cho bị cáo H. Như vậy, mặc dù ngày 25/5/2024 bà M không phân công nhiệm vụ bị cáo H đi chở gáo dừa nhưng bị cáo H vẫn tự biết lấy xe ô tải đi chở gáo dừa ở đường lớn xong về lấy xe mô tô ba bánh tiếp tục đi chở gáo dừa ở đường nhỏ (xã TT) và đã gây tai nạn. Hội đồng xét xử xét thấy bà M có dấu hiệu giao xe mô tô ba bánh cho bị cáo điều khiển nên đã trả hồ sơ điều tra bổ sung làm rõ. Tuy nhiên tại Công văn số 01/VKS-HS ngày 16/6/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện MCB giữ nguyên cáo trạng truy tố; Do đó, Căn cứ Điều 298 Bộ luật Tố tụng hình sự về giới hạn của việc xét xử “*Tòa án xét xử những bị cáo và những hành vi theo tội danh mà Viện kiểm sát truy tố*”, Tòa án tiến hành xét xử bị cáo H đã bị Viện kiểm sát truy tố là đúng quy định pháp luật. Đồng thời, kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Vĩnh Long tiếp tục điều tra về hành vi bà Trương Thị M có dấu hiệu giao xe cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện giao thông đường bộ theo Điều 264 Bộ luật Hình sự.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận đại diện hợp pháp của bị hại là bà Lê Thị P đã nhận số tiền bồi thường tổng cộng 74.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo và bị đơn dân sự bồi thường thêm khoản nào khác nên ghi nhận.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải nộp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Quang Hữu Minh H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

1. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Quang Hữu Minh H 02 (hai) năm 06(sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 24/7/2025;

Giao bị cáo Quang Hữu Minh H cho Ủy ban Nhân dân xã QA, tỉnh Vĩnh Long giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Luật thi hành hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật Dân sự:

Ghi nhận đại diện hợp pháp của bị hại bà Lê Thị P đã nhận số tiền bồi thường của bị cáo Quang Hữu Minh H và bị đơn dân sự bà Trương Thị M tổng cộng 74.000.000 (Bảy mươi bốn triệu) đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: Xe mô tô ba bánh biển số 61L8-5721, Số khung trước không số. Số khung sau: không số. Số máy trước giám định: 162MK-2*1G003582*. Số máy sau giám định: ký tự hiện tại là nguyên thủy, không bị cắt hàn, đục sửa.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/6/2025)

4. Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Quang Hữu Minh H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo, bị đơn dân sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 6-Vĩnh Long;
- Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Chi cục THADS tỉnh Vĩnh Long;
- **Bộ phận HSNV-Công an tỉnh Vĩnh Long;**
- **UBND xã QA, tỉnh Vĩnh Long;**
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Đoan Trang

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**Đoàn Văn Vui****Đỗ Thị Thúy Diễm****Nguyễn Thị Đoan Trang**